

**PHÒNG GD-ĐT QUẬN LONG BIÊN  
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI**

*Năm học: 2020-2021*

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I  
MÔN ĐỊA LÍ 6- TIẾT 18  
Thời gian làm bài: 45 phút**

**I. MỤC TIÊU:**

- Đánh giá việc lĩnh hội kiến thức của học sinh về:

**1. Kiến thức:**

- Giải thích được hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa.
- Nắm được cấu tạo bên trong của Trái Đất.
- Phân tích được tác động của nội lực và ngoại lực đến việc hình thành địa hình bề mặt Trái Đất.
- Trình bày được đặc điểm địa hình bề mặt Trái Đất.

**2. Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng trình bày bài viết cho HS.
- Kỹ năng phân tích số liệu, tổng hợp, giải thích hiện tượng tự nhiên.
- Vận dụng kiến thức vào thực tiễn đời sống.

**3. Thái độ:**

- Có tinh thần học tập, làm bài độc lập, nghiêm túc.

**4. Định hướng phát triển năng lực:**

- Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy tổng hợp.

**II. MA TRẬN: MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

Nội dung	Mức độ nhận thức								Tổng điểm
	Biết ( 40 % )		Hiểu ( 30 % )		Vận dụng ( 20 % )		Vận dụng cao ( 10 % )		
	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
Hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa	2c- 0.5đ		2c- 0.5đ			1c- 1đ			<b>5c- 2đ</b>
Cấu tạo bên trong của Trái Đất	1c- 0,25đ	1c-3 đ	2c- 0,5đ		1c- 0.25 đ		1c- 0.25đ		<b>7c- 4.25đ</b>
Tác động nội lực, ngoại lực đến sự hình thành bề mặt Trái Đất.			2c- 0.5đ		2c- 0.5đ		1c- 0.25đ		<b>5c- 1.25đ</b>
Địa hình bề mặt Trái Đất	1c- 0.25đ		2c- 0.5đ	1c- 1đ	1c- 0.25 đ		2c- 0.5đ		<b>6c-2.5đ</b>
<b>Tổng điểm</b>	<b>8c-4đ</b>		<b>8c-3đ</b>		<b>3c-2đ</b>		<b>4c-1đ</b>		<b>10 điểm</b>

Đề số : 01

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Mỗi câu tương ứng với 0,25 điểm.**

**Chọn chữ cái trước đáp án đúng và ghi vào bài kiểm tra:**

**Câu 1: Những nơi trên Trái Đất có ngày hoặc đêm dài suốt 6 tháng là:**

- A. Nằm ở 2 cực  
B. Nằm trên xích đạo  
C. Nằm trên 2 vòng cực  
D. Nằm trên 2 chí tuyến

**Câu 2: Vĩ tuyến 66°33' Bắc là đường:**

- A. Chí tuyến Bắc.  
B. Chí tuyến Nam.  
C. Đường xích đạo.  
D. Vòng cực Bắc.

**Câu 3: Ngày 22 - 12, ở nửa cầu Bắc có hiện tượng?**

- A. ngày dài hơn đêm.  
B. ngày dài suốt 24 giờ.  
C. đêm dài hơn ngày.  
D. ngày và đêm dài bằng nhau.

**Câu 4: Trong hai ngày xuân phân (21 - 3) và thu phân (23 - 9), ánh sáng mặt trời chiếu thẳng góc vào mặt đất ở?**

- A. vòng cực.  
B. chí tuyến.  
C. vĩ tuyến 23°27'.  
D. xích đạo.

**Câu 5: Lõi Trái Đất có nhiệt độ cao nhất là:**

- A. 1 000°C  
B. 5 000°C  
C. 7 000°C  
D. 3 000°C

**Câu 6: Cho biết trạng thái lớp vỏ Trái Đất:**

- A. Lỏng  
B. Từ lỏng tới quánh dẻo  
C. Rắn chắc  
D. Lỏng ngoài, rắn trong

**Câu 7: Cho biết vành đai lửa lớn nhất trên Trái Đất hiện nay:**

- A. Vành đai Địa Trung Hải  
B. Vành đai Thái Bình Dương  
C. Vành đai Ấn Độ Dương  
D. Vành đai Đại Tây Dương

**Câu 8: Lục địa nào có diện tích nhỏ nhất trong các lục địa:**

- A. Lục địa Phi  
B. Lục địa Nam Cực  
C. Lục địa Ô-xtrây-li-a  
D. Lục địa Bắc Mỹ

**Câu 9: Các địa mảng trong lớp vỏ Trái đất có đặc điểm:**

- A. Di chuyển và tập trung ở nửa cầu Bắc.  
B. Di chuyển rất chậm theo hướng xô vào nhau hay tách xa nhau.  
C. Cố định vị trí tại một chỗ.  
D. Mảng lục địa di chuyển, mảng đại dương cố định.

**Câu 10: Trạng thái các lớp của Trái đất (kể từ vỏ vào là):**

- A. Quánh dẻo – lỏng – lỏng, rắn – rắn chắc.  
B. Lỏng, rắn – quánh dẻo, lỏng – rắn chắc.  
C. Rắn, quánh dẻo – lỏng, lỏng – rắn (ở trong).  
D. lỏng, quánh dẻo – rắn, lỏng – rắn chắc.

**Câu 11: Nội lực tạo ra hiện tượng gì?**

- A. Động đất, núi lửa
- B. Sóng thần
- C. Lũ lụt
- D. Phong hóa

**Câu 12: Bộ phận nào sau đây không phải của núi lửa:**

- A. Miệng
- B. Cửa núi
- C. Mắc-ma
- D. Dung nham

**Câu 13: Mối quan hệ giữa nội lực và ngoại lực là:**

- A. Đối nghịch.
- B. Hỗ trợ.
- C. Liên lượ.
- D. Không có liên hệ.

**Câu 14: Quá trình nào sau đây không phải là quá trình ngoại lực?**

- A. Xói mòn.
- B. Xâm thực.
- C. Nâng lên hạ xuống.
- D. Phong hoá.

**Câu 15: Hiện nay, trên Trái Đất có khoảng trên bao nhiêu núi lửa hoạt động?**

- A. 200.
- B. 300.
- C. 400
- D. 500.

**Câu 16: Núi trẻ là núi có đặc điểm:**

- A. Đỉnh tròn, sườn dốc
- B. Đỉnh tròn, sườn thoải
- C. Đỉnh nhọn, sườn dốc
- D. Đỉnh nhọn, sườn thoải

**Câu 17: Núi già thường có đỉnh:**

- A. Bằng phẳng
- B. Nhọn
- C. Cao
- D. Tròn

**Câu 18: Độ cao tương đối của núi là khoảng cách đo theo chiều thẳng đứng, từ đỉnh núi đến:**

- A. nơi có sườn thoải.
- B. mực nước biển.
- C. đáy đại dương.
- D. chỗ thấp nhất của chân núi.

**Câu 19: Dựa vào độ cao tuyệt đối, người ta phân núi thành?**

- A. 2 loại.
- B. 3 loại.
- C. 4 loại
- D. 5 loại.

**Câu 20: Động Phong Nha là hang động đá vôi nổi tiếng ở tỉnh:**

- A. Thanh Hóa
- B. Nghệ An
- C. Quảng Nam
- D. Quảng Bình

**II. Tự luận ( 5 điểm) :**

**Câu 1: cấu tạo bên trong của Trái Đất gồm mấy lớp?Nêu đặc điểm của các lớp ?**

**Câu 2: Địa hình núi đá vôi có những đặc điểm gì?**

**Câu 3 : Giải thích tại sao lại có hiện tượng ngày đêm trên Trái Đất?**

Hết

Đề số : 02

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Mỗi câu tương ứng với 0,25 điểm**

**Chọn chữ cái trước đáp án đúng và ghi vào bài kiểm tra:**

**Câu 1: Núi trẻ là núi có đặc điểm:**

- A. Đỉnh tròn, sườn dốc
- B. Đỉnh tròn, sườn thoải
- C. Đỉnh nhọn, sườn dốc
- D. Đỉnh nhọn, sườn thoải

**Câu 2: Núi già thường có đỉnh:**

- A. Bằng phẳng
- B. Nhọn
- C. Cao
- D. Tròn

**Câu 3: Độ cao tương đối của núi là khoảng cách đo theo chiều thẳng đứng, từ đỉnh núi đến:**

- A. nơi có sườn thoải.
- B. mực nước biển.
- C. đáy đại dương.
- D. chỗ thấp nhất của chân núi.

**Câu 4: Dựa vào độ cao tuyệt đối, người ta phân núi thành?**

- A. 2 loại.
- B. 3 loại.
- C. 4 loại
- D. 5 loại.

**Câu 5: Động Phong Nha là hang động đá vôi nổi tiếng ở tỉnh:**

- A. Thanh Hóa
- B. Nghệ An
- C. Quảng Nam
- D. Quảng Bình

**Câu 6: Nội lực tạo ra hiện tượng gì?**

- A. Động đất, núi lửa
- B. Sóng thần
- C. Lũ lụt
- D. Phong hóa

**Câu 7: Bộ phận nào sau đây không phải của núi lửa:**

- A. Miệng
- B. Cửa núi
- C. Mắc-ma
- D. Dung nham

**Câu 8: Mối quan hệ giữa nội lực và ngoại lực là:**

- A. Đối nghịch.
- B. Hỗ trợ.
- C. Lẫn lộn.
- D. Không có liên hệ.

**Câu 9: Quá trình nào sau đây không phải là quá trình ngoại lực?**

- A. Xói mòn.
- B. Xâm thực.
- C. Nâng lên hạ xuống.
- D. Phong hoá.

**Câu 10: Hiện nay, trên Trái Đất có khoảng trên bao nhiêu núi lửa hoạt động?**

- A. 200.
- B. 300.
- C. 400
- D. 500.

**Câu 11: Những nơi trên Trái Đất có ngày hoặc đêm dài suốt 6 tháng là:**

- A. Nằm ở 2 cực
- B. Nằm trên xích đạo
- C. Nằm trên 2 vòng cực
- D. Nằm trên 2 chí tuyến

**Câu 12: Vĩ tuyến 66°33' Bắc là đường:**

- A. Chí tuyến Bắc.
- B. Chí tuyến Nam.
- C. Đường xích đạo.
- D. Vòng cực Bắc.

**Câu 13: Ngày 22 - 12, ở nửa cầu Bắc có hiện tượng?**

- A. ngày dài hơn đêm.
- B. ngày dài suốt 24 giờ.
- C. đêm dài hơn ngày.
- D. ngày và đêm dài bằng nhau.

**Câu 14: Trong hai ngày xuân phân (21 - 3) và thu phân (23 - 9), ánh sáng mặt trời chiếu thẳng góc vào mặt đất ở?**

- A. vòng cực.
- B. chí tuyến.
- C. vĩ tuyến 23°27'.
- D. xích đạo.

**Câu 15: Lõi Trái Đất có nhiệt độ cao nhất là:**

- A. 1 000°C
- B. 5 000°C
- C. 7 000°C
- D. 3 000°C

**Câu 16: Cho biết trạng thái lớp vỏ Trái Đất:**

- A. Lỏng
- B. Từ lỏng tới quánh dẻo
- C. Rắn chắc
- D. Lỏng ngoài, rắn trong

**Câu 17: Cho biết vành đai lửa lớn nhất trên Trái Đất hiện nay:**

- A. Vành đai Địa Trung Hải
- B. Vành đai Thái Bình Dương
- C. Vành đai Ấn Độ Dương
- D. Vành đai Đại Tây Dương

**Câu 18: Lục địa nào có diện tích nhỏ nhất trong các lục địa:**

- A. Lục địa Phi
- B. Lục địa Nam Cực
- C. Lục địa Ô-xtrây-li-a
- D. Lục địa Bắc Mỹ

**Câu 19: Các địa mảng trong lớp vỏ Trái đất có đặc điểm:**

- A. Di chuyển và tập trung ở nửa cầu Bắc.
- B. Di chuyển rất chậm theo hướng xô vào nhau hay tách xa nhau.
- C. Cố định vị trí tại một chỗ.
- D. Mảng lục địa di chuyển, mảng đại dương cố định.

**Câu 20: Trạng thái các lớp của Trái đất (kể từ vỏ vào là):**

- A. Quánh dẻo – lỏng – lỏng, rắn – rắn chắc.
- B. Lỏng, rắn – quánh dẻo, lỏng – rắn chắc.
- C. Rắn, quánh dẻo – lỏng, lỏng – rắn (ở trong).
- D. lỏng, quánh dẻo – rắn, lỏng – rắn chắc.

## **II. Tự luận ( 5 điểm )**

**Câu 1: Cấu tạo bên trong của Trái Đất gồm mấy lớp ? Nêu đặc điểm của các lớp ?**

**Câu 2 : Núi già có những đặc điểm nào?**

**Câu 3: Giải thích tại sao lại có hiện tượng ngày đêm trên Trái Đất?**

Đề số : 03

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Mỗi câu tương ứng với 0,25 điểm**

**Chọn chữ cái trước đáp án đúng và ghi vào bài kiểm tra:**

**Câu 1: Cho biết trạng thái lớp vỏ Trái Đất:**

- A. Lỏng  
B. Từ lỏng tới quánh dẻo  
C. Rắn chắc  
D. Lỏng ngoài, rắn trong

**Câu 2: Cho biết vành đai lửa lớn nhất trên Trái Đất hiện nay:**

- A. Vành đai Địa Trung Hải  
B. Vành đai Thái Bình Dương  
C. Vành đai Ấn Độ Dương  
D. Vành đai Đại Tây Dương

**Câu 3: Lục địa nào có diện tích nhỏ nhất trong các lục địa:**

- A. Lục địa Phi  
B. Lục địa Nam Cực  
C. Lục địa Ô-xtrây-li-a  
D. Lục địa Bắc Mỹ

**Câu 4: Nội lực tạo ra hiện tượng gì?**

- A. Động đất, núi lửa  
B. Sóng thần  
C. Lũ lụt  
D. Phong hóa

**Câu 5: Bộ phận nào sau đây không phải của núi lửa:**

- A. Miệng  
B. Cửa núi  
C. Mắc-ma  
D. Dung nham

**Câu 6: Mối quan hệ giữa nội lực và ngoại lực là:**

- A. Đối nghịch.  
B. Hỗ trợ.  
C. Lẫn lộn.  
D. Không có liên hệ.

**Câu 7: Quá trình nào sau đây không phải là quá trình ngoại lực?**

- A. Xói mòn.  
B. Xâm thực.  
C. Nâng lên hạ xuống.  
D. Phong hoá.

**Câu 8: Hiện nay, trên Trái Đất có khoảng trên bao nhiêu núi lửa hoạt động?**

- A. 200.  
B. 300.  
C. 400  
D. 500.

**Câu 9: Núi trẻ là núi có đặc điểm:**

- A. Đỉnh tròn, sườn dốc  
B. Đỉnh tròn, sườn thoải  
C. Đỉnh nhọn, sườn dốc  
D. Đỉnh nhọn, sườn thoải

**Câu 10: Núi già thường có đỉnh:**

- A. Bằng phẳng  
B. Nhọn  
C. Cao  
D. Tròn

**Câu 11: Độ cao tương đối của núi là khoảng cách đo theo chiều thẳng đứng, từ đỉnh núi đến:**

- A. nơi có sườn thoải.  
B. mực nước biển.  
C. đáy đại dương.  
D. chỗ thấp nhất của chân núi.

**Câu 12: Các địa mảng trong lớp vỏ Trái đất có đặc điểm:**

- A. Di chuyển và tập trung ở nửa cầu Bắc.
- B. Di chuyển rất chậm theo hướng xô vào nhau hay tách xa nhau.
- C. Cố định vị trí tại một chỗ.
- D. Mảng lục địa di chuyển, mảng đại dương cố định.

**Câu 13: Trạng thái các lớp của Trái đất (kể từ vỏ vào là):**

- A. Quánh dẻo – lỏng – lỏng, rắn – rắn chắc.
- B. Lỏng, rắn – quánh dẻo, lỏng – rắn chắc.
- C. Rắn, quánh dẻo – lỏng, lỏng – rắn (ở trong).
- D. lỏng, quánh dẻo – rắn, lỏng – rắn chắc.

**Câu 14: Ngày 22 - 12, ở nửa cầu Bắc có hiện tượng?**

- A. ngày dài hơn đêm.
- B. ngày dài suốt 24 giờ.
- C. đêm dài hơn ngày.
- D. ngày và đêm dài bằng nhau.

**Câu 15: Trong hai ngày xuân phân (21 - 3) và thu phân (23 - 9), ánh sáng mặt trời chiếu thẳng góc vào mặt đất ở?**

- A. vòng cực.
- B. chí tuyến.
- C. vĩ tuyến  $23^{\circ}27'$ .
- D. xích đạo.

**Câu 16: Lõi Trái Đất có nhiệt độ cao nhất là:**

- A.  $1\ 000^{\circ}\text{C}$
- B.  $5\ 000^{\circ}\text{C}$
- C.  $7\ 000^{\circ}\text{C}$
- D.  $3\ 000^{\circ}\text{C}$

**Câu 17: Những nơi trên Trái Đất có ngày hoặc đêm dài suốt 6 tháng là:**

- A. Nằm ở 2 cực
- B. Nằm trên xích đạo
- C. Nằm trên 2 vòng cực
- D. Nằm trên 2 chí tuyến

**Câu 18: Vĩ tuyến  $66^{\circ}33'$  Bắc là đường:**

- A. Chí tuyến Bắc.
- B. Chí tuyến Nam.
- C. Đường xích đạo.
- D. Vòng cực Bắc.

**Câu 19: Dựa vào độ cao tuyết đối, người ta phân núi thành?**

- A. 2 loại.
- B. 3 loại.
- C. 4 loại
- D. 5 loại.

**Câu 20: Động Phong Nha là hang động đá vôi nổi tiếng ở tỉnh:**

- A. Thanh Hóa
- B. Nghệ An
- C. Quảng Nam
- D. Quảng Bình

**II. Tự luận ( 5 điểm) :**

**Câu 1: cấu tạo bên trong của Trái Đất gồm mấy lớp ? Nêu đặc điểm của các lớp ?**

**Câu 2: Địa hình núi đá vôi có những đặc điểm gì?**

**Câu 3 : Giải thích tại sao lại có hiện tượng ngày đêm trên Trái Đất?**

Hết





**Câu 12: Cho biết vành đai lửa lớn nhất trên Trái Đất hiện nay:**

- A. Vành đai Địa Trung Hải
- B. Vành đai Thái Bình Dương
- C. Vành đai Ấn Độ Dương
- D. Vành đai Đại Tây Dương

**Câu 13: Lục địa nào có diện tích nhỏ nhất trong các lục địa:**

- A. Lục địa Phi
- B. Lục địa Nam Cực
- C. Lục địa Ô-xtrây-li-a
- D. Lục địa Bắc Mỹ

**Câu 14: Các địa mảng trong lớp vỏ Trái đất có đặc điểm:**

- A. Di chuyển và tập trung ở nửa cầu Bắc.
- B. Di chuyển rất chậm theo hướng xô vào nhau hay tách xa nhau.
- C. Cố định vị trí tại một chỗ.
- D. Mảng lục địa di chuyển, mảng đại dương cố định.

**Câu 15: Trạng thái các lớp của Trái đất (kể từ vỏ vào là):**

- A. Quánh dẻo – lỏng – lỏng, rắn – rắn chắc.
- B. Lỏng, rắn – quánh dẻo, lỏng – rắn chắc.
- C. Rắn, quánh dẻo – lỏng, lỏng – rắn (ở trong).
- D. lỏng, quánh dẻo – rắn, lỏng – rắn chắc.

**Câu 16: Nội lực tạo ra hiện tượng gì?**

- A. Động đất, núi lửa
- B. Sóng thần
- C. Lũ lụt
- D. Phong hóa

**Câu 17: Bộ phận nào sau đây không phải của núi lửa:**

- A. Miệng
- B. Cửa núi
- C. Mắc-ma
- D. Dung nham

**Câu 18: Mỗi quan hệ giữa nội lực và ngoại lực là:**

- A. Đối nghịch.
- B. Hỗ trợ.
- C. Lẫn lộn.
- D. Không có liên hệ.

**Câu 19: Quá trình nào sau đây không phải là quá trình ngoại lực?**

- A. Xói mòn.
- B. Xâm thực.
- C. Nâng lên hạ xuống.
- D. Phong hoá.

**Câu 20: Núi trẻ là núi có đặc điểm:**

- A. Đỉnh tròn, sườn dốc
- B. Đỉnh tròn, sườn thoải
- C. Đỉnh nhọn, sườn dốc
- D. Đỉnh nhọn, sườn thoải

## II. Tự luận ( 5 điểm )

**Câu 1: Cấu tạo bên trong của Trái Đất gồm mấy lớp ? Nêu đặc điểm của các lớp ?**

**Câu 2 : Núi già có những đặc điểm nào?**

**Câu 3: Giải thích tại sao lại có hiện tượng ngày đêm trên Trái Đất?**

**I, TRẮC NGHIỆM (5 Điểm):**

Đề	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
01	A	D	C	D	B	C	B	C	B	C	A	B	A	C	D	C	D	D	B	D
02	C	D	D	B	D	A	B	A	C	D	A	D	C	D	B	C	B	C	B	C
03	C	B	C	A	B	A	C	D	C	D	D	B	C	C	D	B	A	D	B	D
04	D	D	D	B	D	A	D	C	D	B	C	B	C	B	C	A	B	A	C	C

**II, TỰ LUẬN ( 5 Điểm):**

**Đề 1+ 3:**

**Câu 1: Trả lời:**

- Cấu tạo bên trong của Trái Đất gồm 3 lớp : Lớp vỏ , Lớp trung gian và lớp lõi
- Đặc điểm của các lớp :

Lớp	Độ dày	Trạng thái	Nhiệt độ
Lớp vỏ Trái Đất	Từ 5 km đến 70 km	Rắn chắc	Càng xuống sâu nhiệt độ càng cao, nhưng tối đa chỉ tới 1000°C
Lớp trung gian	Gần 3000 km	Từ quánh dẻo đến lỏng	Khoảng 1500°C đến 4700°C
Lõi Trái Đất	Trên 3000 km	Lỏng ở ngoài, rắn ở trong	Cao nhất khoảng 5000°C

**Câu 2: Trả lời:**

- Địa hình núi đá vôi có đặc điểm :
- + Địa hình núi đá vôi được gọi là địa hình các-xtơ.
- + Các ngọn núi thường lởm chởm, sắc nhọn.
- + Có nhiều hang động đẹp, hấp dẫn khách du lịch.

**Câu 3: Trả lời:**

- Do Trái Đất hình cầu luôn được Mặt Trời chiếu sáng 1 nửa. Nửa được chiếu sáng là ban ngày , nửa không được chiếu sáng là ban đêm .
- Trái Đất tự quay quanh trục nên mọi nơi trên Trái Đất đều lần lượt có ngày và đêm

**Đề 2+4:**

**Câu 1: Trả lời:**

- Cấu tạo bên trong của Trái Đất gồm 3 lớp: Lớp vỏ , Lớp trung gian và lớp lõi

- Đặc điểm của các lớp :

Lớp	Độ dày	Trạng thái	Nhiệt độ
Lớp vỏ Trái Đất	Từ 5 km đến 70 km	Rắn chắc	Càng xuống sâu nhiệt độ càng cao, nhưng tối đa chỉ tới 1000°C
Lớp trung gian	Gần 3000 km	Từ quánh dẻo đến lỏng	Khoảng 1500°C đến 4700°C
Lõi Trái Đất	Trên 3000 km	Lỏng ở ngoài, rắn ở trong	Cao nhất khoảng 5000°C

**Câu 2: Trả lời:**

- Về thời gian hình thành (tuổi):

+ Núi già: được hình thành cách đây hàng trăm triệu năm, đã trải qua các quá trình bao mòn

- Hình dạng và độ cao:

+ Núi già thường thấp, có hình dạng mềm mại với đỉnh tròn, sườn thoải, thung lũng rộng.

**Câu 3: Trả lời :**

- Do Trái Đất hình cầu luôn được Mặt Trời chiếu sáng 1 nửa. Nửa được chiếu sáng là ban ngày, nửa không được chiếu sáng là ban đêm .

- Trái Đất tự quay quanh trục nên mọi nơi trên Trái Đất đều lần lượt có ngày và đêm

**BGH DUYỆT**

**TT/NTCM DUYỆT**

**GV BỘ MÔN**

*Đặng Thị Tuyết Nhung*

*Hoàng Thu Hiền*

*Vi Thị Thuận*